

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VĂN LANG
NHÓM LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

**NỘI DUNG THAM KHẢO ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ 2
MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6 - NĂM HỌC 2023-2024**

Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm + Tự luận

Thời lượng: 60 phút

Thời gian: 26/3/2024

A/MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM THAM KHẢO

Câu 1: Lực lượng xã hội nào mới xuất hiện ở Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Địa chủ người Hán.
- B. Nông dân công xã.
- C. Quý tộc (Lạc hầu, Lạc tướng...).
- D. Nô tì.

Câu 2: Sau khi chiếm được Âu Lạc, nhà Hán đã:

- A. chia Âu Lạc thành 2 quận: Giao Chỉ và Cửu Chân.
- B. thiết lập An Nam đô hộ phủ do tiết độ sứ người Hán đứng đầu.
- C. chia Âu Lạc thành 3 quận: Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam.
- D. tăng cường kiểm soát, cử quan lại người Hán cai trị đến cấp xã.

Câu 3: Mâu thuẫn bao trùm xã hội nước ta thời kì Bắc thuộc là mâu thuẫn giữa:

- A. nô tì với địa chủ, hào trưởng.
- B. nông dân lệ thuộc với hào trưởng.
- C. nô tì với quan lại đô hộ phương Bắc.
- D. nhân dân Việt Nam với chính quyền đô hộ.

Câu 4: Đặc điểm nổi bật của tình hình nước Việt Nam từ năm 179 TCN đến thế kỉ X là:

- A. Bị các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ.
- B. Sự hình thành và phát triển của nhà nước Âu Lạc.
- C. Quá trình mở rộng lãnh thổ về phía Nam của người Việt.
- D. Chế độ phong kiến Việt Nam được hình thành và phát triển.

Câu 5: Các triều đại phong kiến phương Bắc bắt người Việt phải thay đổi phong tục theo người Hán nhằm mục đích:

- A. Khai hóa văn minh cho người Việt.
- B. Giúp người Việt được mở mang tri thức.
- C. Nô dịch, đồng hóa dân tộc Việt về văn hóa.
- D. Bảo tồn và phát triển tinh hoa văn hóa phương Đông.

Câu 6: Công trình kiến trúc tiêu biểu của cư dân Âu Lạc:

- A. thành Hoan Châu.
- B. thành Cổ Loa.
- C. thành Vạn An.
- D. thành Đại La.

Câu 7: Nội dung nào dưới đây mô tả đúng trang phục ngày thường của nam giới thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Mặc khó dài, để mình trần, đi guốc mộc.
- B. Đóng khó ngắn, mình trần, đi chân đất.
- C. Mặc khó dài, đội mũ cắm lông chim.
- D. Đi guốc mộc, mặc khó ngắn, đội mũ gắn lông chim.

Câu 8: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng đời sống tinh thần của người Việt cổ?

- A. Nghề luyện kim dần được chuyên môn hóa.
- B. Lây nghề nông trồng lúa nước làm nghề chính.
- C. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn được dựng bằng tre, nứa...
- D. Người Việt cổ có tục xăm mình, nhuộm răng đen, ăn trầu...

Câu 9: Loại vũ khí đặc biệt của quân đội nước Âu Lạc thời An Dương Vương là:

- A. giáo đồng.
- B. rìu vạn năng.
- C. dao găm đồng.
- D. nỏ Liên Châu.

Câu 10: Phạm vi lãnh thổ của nhà nước Văn Lang, Âu Lạc thuộc khu vực nào của Việt Nam hiện nay?

- A. Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.
- B. Nam Trung Bộ.
- C. Nam Bộ.
- D. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

Câu 11: Người Văn Lang, Âu Lạc tạo ra vải may váy, áo.. từ nghề :

- A. trồng dâu nuôi tằm.
- B. trồng khoai đậu.
- C. trồng lúa nước.
- D. trồng hoa màu

Câu 12: Nội dung nào dưới đây KHÔNG ĐÚNG khi nói về đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Lây nghề nông trồng lúa nước làm nghề chính.
- B. Nghề luyện kim dần được chuyên môn hóa.
- C. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn được dựng bằng tre, nứa...
- D. Thường xuyên tổ chức các lễ hội gắn với nền nông nghiệp.

Câu 13. Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?

- A. Vùng vĩ độ thấp.
- B. Vùng vĩ độ cao.
- C. Biển và đại dương.
- D. Đất liền và núi

Câu 14. Nguồn gốc sinh ra các hiện tượng khí tượng như sương mù, mây, mưa,... là từ:

- A. khí nitơ.
- B. khí ôxi.
- C. khí cacbonic.
- D. hơi nước

Câu 15. Lớp Ô-dôn có tác dụng nào sau đây?

- A. Hấp thụ tia cực tím từ Mặt Trời.
- B. Chống tác nhân phá hủy Trái Đất.
- C. Bảo vệ sự sống cho loài người.
- D. Phản hồi sóng vô tuyến, điện từ.

Câu 16. Tầng nào sau đây của khí quyển nằm sát mặt đất?

- A. Tầng bình lưu.
- B. Trên tầng bình lưu.
- C. Tầng đối lưu.
- D. Tầng ion nhiệt.

Câu 17. Các hiện tượng khí tượng tự nhiên như: mây, mưa, sấm, chớp... hầu hết xảy ra ở tầng:

- A. Tầng đối lưu.
- B. Tầng nhiệt.
- C. Trên tầng bình lưu.
- D. Tầng bình lưu.

Câu 18. Hồ nào sau đây ở nước ta là hồ nhân tạo?

- A. Hồ Gươm.
- B. Hồ Tơ Nung.
- C. Hồ Tây.
- D. Hồ Trị An

Câu 19. Không khí luôn luôn chuyển động từ :

- A. áp cao về áp thấp.
- B. đất liền ra biển.
- C. áp thấp về áp cao.
- D. biển vào đất liền.

Câu 20. Biến đổi khí hậu là những thay đổi của:

- A. sinh vật.
- B. sông ngòi.
- C. khí hậu.
- D. địa hình.

Câu 21. Sự nóng lên của Trái Đất KHÔNG làm cho:

- A. băng hai cực tăng.
- B. mực nước biển dâng.
- C. sinh vật phong phú.
- D. thiên tai bất thường.

Câu 22. Hoạt động nào KHÔNG ĐÚNG khi ứng phó với biến đổi khí hậu:

- A. tiết kiệm điện, nước.
- B. trồng nhiều cây xanh.
- C. giảm thiểu chất thải.
- D. khai thác tài nguyên.

Câu 23. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là:

- A. quy mô kinh tế thế giới tăng.
- B. dân số thế giới tăng nhanh.
- C. thiên tai bất thường, đột ngột.
- D. thực vật đột biến gen tăng

Câu 24. Nước trên Trái Đất phân bố chủ yếu ở:

- A. biển và đại dương.
- B. các dòng sông lớn.
- C. ao, hồ, vũng vịnh.
- D. băng hà, khí quyển.

B/ TỰ LUẬN:

1) Các chính sách cai trị của chính quyền phương Bắc đối với nhân dân ta là:

- Chia nhỏ nước ta thành quận huyện của Trung quốc, cho người Hán kiểm soát đến cấp huyện.
- Thực hiện chính sách bóc lột tàn bạo về kinh tế
- Chính sách đồng hóa nhân dân ta (đây là chính sách thâm hiểm nhất vì:

.....

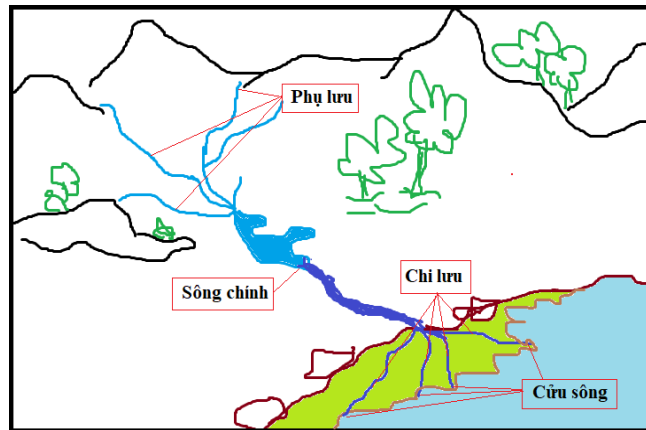
2) Những phong tục tập quán nào của người Việt còn bảo tồn trong cuộc sống của nhân dân ta ngày nay?

3) Vòng tuần hoàn của nước là gì?

Là sự chuyển động của nước theo chu kỳ khép kín gồm: Vòng tuần hoàn nhỏ (bốc hơi và nước rơi); vòng tuần hoàn lớn (bốc hơi, nước rơi, ngầm, dòng chảy).

3) Nguyên nhân nào thường làm nguồn nước bị ô nhiễm?

Vẽ hình và ghi chú các bộ phận của dòng sông



---HẾT---